

Dàn ý chứng minh Thơ là hùng biện du dương - Văn mẫu lớp 12

Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết đề văn chứng minh nhận định: Thơ là hùng biện du dương qua tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ* của Thanh Hải

Dàn ý chi tiết

I. Mở bài

- Giới thiệu, đặt vấn đề, trích dẫn nhận định cần chứng minh, bàn luận

- Sơ lược về tác giả Thanh Hải và bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ*

II. Thân bài

1. Khái quát chung

- Giải thích nhận định: “Thơ là hùng biện du dương”:

+ Hùng biện chính là đưa ra một thông tin, lí lẽ nào đó để thuyết phục người khác nghe theo ý của mình. Ngôn ngữ hùng biện thường chặt chẽ, logic và đanh thép.

+ Thơ ca có những đặc trưng riêng của thể loại, nó không tác động đến cảm xúc người nghe bằng những ngôn từ đanh thép, bằng cốt truyện li kì, ... đặc trưng của thơ chính là tính nhạc, nhịp điệu, vần và hình ảnh thơ. Bởi vậy, nói thơ là hùng biện du dương nghĩa là ngôn ngữ thơ không hề thiếu tính thuyết phục, tranh luận, nhưng đó là sự tranh luận bằng cảm xúc, bằng nhạc điệu và hình ảnh.

- Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* chính là một bài thơ mang đậm tính chất “hùng biện du dương như vậy”

2. Thơ là hùng biện

- Cảm hứng sáng tác: từ xúc cảm mãnh liệt trước mùa xuân thiên nhiên, mùa xuân đất nước, tác giả thể hiện khát vọng được dâng hiến “mùa xuân nho nhỏ” của mình vào mùa xuân lớn lao của cuộc đời.

- Bài thơ là lời hùng biện về tình yêu quê hương đất nước xứ sở

+ Tác giả thể hiện cho bạn đọc biết về tình yêu quê hương xứ sở thông qua niềm tự hào, say sưa ngây ngất trước vẻ đẹp của thiên nhiên xứ sở: “Dòng sông xanh”, “bông hoa tím biếc”, con chim chiền chiện hót vang trời, ...

Dàn ý chứng minh Thơ là hùng biện du dương - Văn mẫu lớp 12

+ Qua niềm tự hào về một đất nước có lịch sử 4000 năm lâu bền, qua sự khẳng định niềm tin vào tương lai tươi sáng, hùng vĩ của đất nước: “Đất nước như vì sao/ Cúi đi lên phía trước”

- Bài thơ là lời hùng biện về khát vọng được dâng hiến mùa xuân nho nhỏ của mình cho mùa xuân đất nước.

+ Trước mùa xuân thiên nhiên, đất trời tác giả muốn làm những điều giản dị gần gũi như: con chim hót, nhành hoa, một nốt trầm, để tô điểm thêm cho bức tranh xuân.

+ Nguyên vẹn lẽ dâng hiến mùa xuân nho nhỏ cuộc đời mình. Đó không phải khát khao của một lúc mà là cả một đời: “Dù là tuổi hai mươi/ Dù là ...”

+ Đại từ “vừa” chỉ số ít vừa chỉ số nhiều, đó là tâm tư riêng của tác giả nhưng đó cũng như một lời thuyết phục tất cả mọi người cùng hòa nhập vào cuộc sống chung của đất nước.

- Nhận xét: bài thơ chính là lời hùng biện cho khát vọng được dâng hiến, khát vọng hòa cuộc đời nhỏ bé với cuộc sống tươi đẹp lớn lao.

3. Thơ là hùng biện nhưng không khô khan, đanh thép mà du dương

- Tác giả hùng biện về tình yêu quê hương đất nước thông qua những hình ảnh thơ trong trẻo, đầy sức sống, qua cái nhìn trù mến với cảnh vật trong những lời bộc lộ trực tiếp như nói chuyện với thiên nhiên: “ơi con chim chiền chiện ...mà ”

- Lời hùng biện giàu tính nhạc của bài thơ thể hiện qua nhịp điệu trong sáng trong từng khổ thơ, qua âm thanh trong khổ thơ:

+ Âm thanh tiếng chim chiền chiện hót vang trời như đọng thành “từng giọt long lanh”

+ Đó còn là âm thanh vang vọng của nhịp phách tiền, của khúc nam ai nam bình xứ Huế

+ Cả bài thơ như một khúc ca nhịp nhàng với những hình ảnh sóng đôi, những điệp ngữ được sử dụng thường xuyên: “mùa xuân”, “tất cả như”, “ta làm”.

+ Nhịp điệu bài thơ khi nhẹ nhàng sâu lắng, khi khẩn trương hăng say, giống như một khúc nhạc: đoạn đầu vui say sưa với vẻ đẹp thiên nhiên, rồi phấn chấn trước khí thế lao động của đất nước, cuối cùng trầm lắng, trang nghiêm thiết tha bộc bạch tâm niệm.

+ Thơ 5 chữ nhẹ nhàng, tha thiết mang âm hưởng dân ca

- Lời hùng biện giàu hình ảnh:

Dàn ý chứng minh Thơ là hùng biện du dương - Văn mẫu lớp 12

+ Ấn tượng chuyên đổi cảm giác khiến ngôn ngữ thơ đa nghĩa, giàu hình ảnh hơn: “từng giọt long lanh rơi” (giọt mưa mùa xuân, giọt tiếng chim hót)

+ Kết hợp hài hòa hình ảnh thơ tự nhiên, giản dị với những hình ảnh giàu ý nghĩa biểu trưng khái quát.

- Đó còn là sự hùng biện bằng một cảm xúc chân thành của con người luôn yêu quê hương xứ sở, cả một đời khát khao được cống hiến và cũng khát khao tận hưởng vẻ đẹp cuộc sống.

- Nhận xét: bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* là một minh chứng rõ ràng cho nhận định “thơ là hùng biện du dương”, bài thơ đã hùng biện về khát khao cống hiến, tình yêu đất nước bằng cảm xúc chân thành, bằng nhạc điệu du nhịp nhàng và hình ảnh trong sáng.

III. Kết bài

- Bài thơ thể hiện những rung cảm tinh tế của nhà thơ trước vẻ đẹp của mùa xuân thiên nhiên, đất nước và khát vọng được cống hiến cho đất nước, cho cuộc đời.

Bài văn mẫu hay nhất chứng minh nhận định "Thơ là hùng biện du dương"

Voltaire đã từng nhận định rằng: “Thơ là hùng biện du dương”, quả đúng như vậy. Thơ phải vừa có lí lẽ thuyết phục lại vừa phải sâu sắc, đi vào lòng người. Một bài thơ phải đáp ứng được hai điều kiện ấy mới trở thành một tác phẩm thực thụ và sống mãi với thời gian. Mùa xuân nho nhỏ được Thanh Hải sáng tác vào những ngày cuối cùng của cuộc đời mình, tác phẩm là tâm huyết là kết tinh tài năng nghệ thuật của ông. Tác phẩm vừa sâu sắc, lập luận rõ ràng, lại vừa sâu lắng, tha thiết, tràn ngập tình cảm.

Để có thể hiểu tính hùng biện và du dương trong tác phẩm *Mùa xuân nho nhỏ* của Thanh Hải chúng ta trước hết cần hiểu nhận định của Voltaire có nghĩa là gì. Trước hết hùng biện là những lí lẽ, dẫn chứng, cách lập luận thuyết phục với người nghe; còn du dương có nghĩa là sự mềm mại của tính nhạc, vần điệu trong một tác phẩm. Như vậy, đối với một bài thơ không chỉ cần nội dung thuyết phục mà còn cần cả sự hấp dẫn trong câu chữ. Tác giả đã đề cập đến hai yếu tố của tác phẩm thơ là đặc sắc về nội dung và đẹp đẽ về nghệ thuật. Và bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* đã đáp ứng đầy đủ hai yêu cầu này của nhà phê bình Voltaire.

Mùa xuân nho nhỏ là tác phẩm được viết một tháng trước khi nhà thơ qua đời. Vậy nhưng, trong bài thơ ta không hề thấy màu sắc bi quan, chán chường mà lại là một trái tim yêu cuộc sống tha thiết và khát vọng, nguyện ước cống hiến cho đời tha thiết, mãnh liệt. Tính hùng biện trong thơ ông chính là ở chỗ đó.

Dàn ý chứng minh Thơ là hùng biện du dương - Văn mẫu lớp 12

Lòng yêu cuộc sống của Thanh Hải trước hết là niềm say mê, háo hức trước bức tranh thiên nhiên mùa xuân tuyệt đẹp: “*Mọc giữa dòng sông xanh/ Một bông hoa tím biếc/ Ôi con chim chiền chiện/ Hót chi mà vang trời/ Từng giọt long lanh rơi/ Tôi đưa tay tôi hứng*”. Bức tranh mở ra với không gian cao rộng của bầu trời và chiều dài của dòng sông. Màu tím biếc đặc trưng của xứ Huế khiến cho bức tranh thêm phần mơ mộng, lãng mạn. Và trên bầu trời cao rộng kia xuất hiện tiếng chim chiền chiện vui tươi, rộn ràng, như một lời hoan ca, chào đón mùa xuân. Một cách rất tự nhiên, nhà thơ đưa tay hứng lấy những “giọt long lanh rơi”. Giọt này là giọt gì, giọt sương, giọt mùa xuân, hay giọng hót của chim chiền chiện đã ngưng đọng thành từng giọt. Dù hiểu theo cách nào ta cũng đều thấy được sự trân trọng, nâng niu của tác giả trong từng hành động. Câu thơ đã cho thấy cảm xúc say sưa, ngây ngất, của tác giả trước vẻ đẹp của thiên nhiên xứ Huế.

Từ cảm xúc của mùa xuân xứ Huế, Thanh Hải nâng lên thành niềm tự hào trước mùa xuân của đất nước:

Mùa xuân người cầm súng

Lộc giắt đầy trên lưng

Mùa xuân người ra đồng

Lộc trải dài nương mạ

Những hình ảnh thơ thật đẹp, đã khái quát được hai lực lượng chính của đất nước ta. Hình ảnh người cầm súng gọi liên tưởng đến những chiến sĩ ngày đêm chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Hình ảnh người ra đồng lại là những hậu phương vững chắc, sản xuất phục vụ tiền tuyến. Giữa họ là những thực thể không thể tách rời, thực hiện nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng, bảo vệ tổ quốc. Trong câu thơ xuất hiện hai từ “lộc”, nhưng mỗi từ lộc lại đem đến cho người đọc những liên tưởng khác nhau. Từ lộc thứ nhất gọi cho chúng ta nhớ đến những nhánh cây trên ba lô nguy trang người chiến sĩ, như vậy người lính khi ra trận đem theo cả sức sống mãnh liệt của dân tộc. Còn chữ “lộc” thứ hai lại gọi cho ta nhớ đến hình ảnh của những cánh đồng xanh rì, bát ngát, tràn đầy sự sống. Chính con người đã đem đến sức sống cho thiên nhiên đất nước. Và trong công cuộc này, con người trở nên hối hả, gấp gáp, vội vã hơn. Đây cũng như là tiếng reo vui trong trong tâm hồn của tinh thần lao động khẩn trương, hăng say.

“*Đất nước bốn ngàn năm/ Vất vả và gian lao/ Đất nước như vì sao/ Cứ đi lên phía trước*”. Khổ thơ vừa nói về hành trình đầy gian lao, vất vả của đất nước trong quá trình dựng nước và giữ nước. Trong bốn ngàn năm ấy, chúng ta đã phải đối mặt với biết bao kẻ thù nguy hiểm, biết bao người đã ngã xuống vì nền độc lập của dân tộc. Nhưng dù gian lao, vất vả, đất nước vẫn tiếp tục tiến về tương lai tươi sáng. Đất nước được tác giả ví như một ngôi sao, ngôi sao vĩnh cửu trong vũ trụ, trường tồn với thời gian, cũng như sự tồn tại

Dàn ý chứng minh Thơ là hùng biện du dương - Văn mẫu lớp 12

tất yếu của dân tộc. Bên cạnh đó phụ từ “cứ” kết hợp với động từ “đi lên” thể hiện niềm tin, sự quyết tâm cao độ của tác giả vào sức sống của quê hương, đất nước.

Những vãn thơ cuối cùng của bài là nguyện ước chân thành, mãnh liệt cống hiến cho đời, cho đất nước:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến.

Tác giả ước mình là một con chim đem lại tiếng hót cho đời, ước làm một cành hoa tươi thắm làm cho bức tranh cuộc đời thêm tươi tắn sắc màu. Và đặc biệt tác giả muốn làm một nốt trầm lặng lẽ cống hiến cho bản nhạc cuộc đời. Một ước nguyện thật khiêm nhường, đẹp đẽ. Đặc biệt ở đây có sự chuyển đổi đại từ, từ “tôi” ở đầu tác phẩm đến đây là “ta” như một lần nữa khẳng định, đây không chỉ là nguyện ước của riêng cá nhân ông, mà là nguyện ước chung của rất nhiều người. Họ cống hiến cả tuổi trẻ, cả thanh xuân “Dù là tuổi hai mươi” hay khi “dù là khi tóc bạc” nguyện ước ấy vẫn chân thành tha thiết và không hề thay đổi. Đây là một lẽ sống đẹp đẽ và đáng trân trọng và đáng trân trọng hơn khi bài thơ được sáng tác vào những ngày tháng cuối cùng của tác giả.

Bài thơ không chỉ có tính “hùng biện” mà trong nó còn dạt dào tính “du dương”. Tính du dương của bài thơ được thể hiện trong nhạc điệu vô cùng trong sáng, thiết tha. Bài thơ được viết bằng thể thơ năm chữ, thể thơ ngũ ngôn vốn giàu nhịp điệu, biến đổi linh hoạt cùng với đó là sự kết hợp hài hòa điệp từ, điệp ngữ đã khiến cho nhịp điệu bài thơ càng trở nên linh hoạt, tựa như một bản nhạc. Không chỉ vậy, Thanh Hải còn sử dụng ngôn từ hết sức tài tình, ngôn ngữ trong thơ ông giản dị, dễ hiểu nhưng vẫn rất giàu ý nghĩa biểu tượng: cành hoa, con chim, mùa xuân,... gửi gắm những thông điệp đẽ của tác giả. Ngoài ra cũng không thể không kể đến cấu tứ thơ chặt chẽ, đi từ mùa xuân của đất trời đến mùa xuân đất nước và cuối cùng là con người, mạch thơ logic, hợp lí. Cuối cùng là giọng thơ cũng có sự biến đổi linh hoạt: mở đầu bài thơ giọng điệu say sưa, vui tươi, háo hức, phần cuối lại trầm lắng, nghiêm trang bộc lộ những tâm nguyện của ông.

Mùa xuân nho nhỏ là tuyệt phẩm của nhà thơ Thanh Hải, gửi gắm đến bạn đọc những thông điệp ý nghĩa về lối sống cống hiến cho cuộc đời. Đồng thời bài thơ cũng là minh chứng cho nhận định “thơ là hùng biện du dương”. Bên cạnh đó, bài thơ cũng đến cho người đọc nhận thức, sáng tạo nghệ thuật phải luôn gắn bó và phục vụ cuộc sống.